

Số: 967/QĐ-CDKTCN

Khánh Hòa, ngày 12 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Miễn, giảm học phí học kỳ I (đợt 5) năm học 2026-2027
đối với hệ Cao đẳng (liên thông từ Trung cấp) khóa 20**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 126/QĐ-CDKTCN ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 402/QĐ-CDKTCN ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc quy định mức thu học phí hệ Cao đẳng và Trung cấp theo tín chỉ từ năm học 2026-2027 đến 2029-2030;

Căn cứ Quyết định số 760/QĐ-CDKTCN ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc phê duyệt danh sách sinh viên cao đẳng (liên thông từ trung cấp) khóa 20 thuộc đối tượng giảm học phí học kỳ I (đợt 2), năm học 2026-2027;

Căn cứ Quyết định số 844/QĐ-CDKTCN ngày 10 tháng 9 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc phê duyệt danh sách sinh viên đăng ký tín chỉ học tập, HKI, năm học 2026-2027 hệ Cao đẳng (Liên thông từ trung cấp) khóa 20;

Căn cứ Quyết định số 888/QĐ-CDKTCN ngày 24 tháng 9 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc phê duyệt danh sách học sinh, sinh viên thuộc đối tượng miễn, giảm học phí học kỳ I (đợt 4), năm học 2026-2027;

Căn cứ Quyết định số 890/QĐ-CDKTCN ngày 24 tháng 9 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc điều chỉnh danh sách sinh viên thuộc đối tượng miễn, giảm học phí học kỳ I (đợt 2), năm học 2026-2027.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Tài chính:

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Miễn, giảm học phí học kỳ I (đợt 5) năm học 2026-2027 đối với hệ Cao đẳng (liên thông từ Trung cấp) khóa 20 cho **08** sinh viên, với tổng số tiền: **85.043.500 đồng**, cụ thể như sau:

- Miễn 100% học phí học kỳ I (đợt 5) năm học 2026-2027 đối với hệ Cao đẳng (liên thông từ Trung cấp) khóa 20 cho **02** sinh viên, với số tiền: **32.190.000 đồng** (có danh sách kèm theo);

- Giảm 70% học phí học kỳ I (đợt 5) năm học 2026-2027 đối với hệ Cao đẳng (liên thông từ Trung cấp) khóa 20 cho **06** sinh viên, với số tiền: **52.853.500 đồng** (có danh sách kèm theo).

Điều 2: Chế độ miễn, giảm học phí đối với sinh viên được thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 3: Trưởng phòng Quản trị chất lượng - Học sinh, sinh viên; Trưởng phòng Tổ chức - Tài chính; Trưởng các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên tại **Điều 1** căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (VBĐT);
- Công thông tin HSSV;
- Lưu: VT, QTCL-HSSV, TC-TC (02b).



ThS. Nguyễn Văn Lực

DANH SÁCH MIỄN HỌC PHÍ HỌC KÌ I (ĐỢT 5) NĂM HỌC 2026-2027
ĐỐI VỚI HỆ CAO ĐẲNG (LIÊN THÔNG TỪ TRUNG CẤP) KHÓA 20
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 967/QĐ-CDKTCN ngày 12 tháng 10 năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang)

STT	Mã HSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	Số tín chỉ	Mức học phí/tín chỉ (đồng)	Tổng tiền miễn học phí (đồng)	Đối tượng miễn học phí
A	B	C		D	E	F	G	H=F*G	I
1	LTCNOT20B03	Phan Trung	Hiền	11/05/2008	CDLT-CNOT20B	29	555.000	16.095.000	Sinh viên là người khuyết tật
2	LTCNOT20B17	Nguyễn Phạm Công	Nghĩa	16/12/2008	CDLT-CNOT20B	29	555.000	16.095.000	Sinh viên con thương binh
Tổng: 02								32.190.000	

Danh sách này có 02 sinh viên

DANH SÁCH GIẢM HỌC PHÍ HỌC KÌ I (ĐỢT 5) NĂM HỌC 2026-2027
ĐỐI VỚI HỆ CAO ĐẲNG (LIÊN THÔNG TỪ TRUNG CẤP) KHÓA 20
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 967/QĐ-CDKTCN ngày 12 tháng 10 năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang)

STT	Mã HSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	Số tín chỉ	Mức học phí/tín chỉ (đồng)	Tổng tiền miễn học phí (đồng)	Đối tượng miễn học phí
A	B	C		D	E	F	G	H=F*G*70%	I
1	LTCBMA20A27	Nguyễn Quốc	Đại	06/12/2008	CDLT-CBMA20	20	473.000	6.622.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
2	CDLT-CNOT1703	Đoàn Quang	Bảo	27/06/2004	CDLT-CNOT20B	17	555.000	6.604.500	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
3	LTCNOT20B32	Nguyễn Xuân	Hòa	10/10/2008	CDLT-CNOT20B	29	555.000	11.266.500	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
4	LTCNOT20B31	Nguyễn Anh	Khoa	26/02/2008	CDLT-CNOT20B	29	555.000	11.266.500	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
5	CDLT-CNOT1729	Nguyễn Trọng	Nghĩa	03/12/2003	CDLT-CNOT20B	15	555.000	5.827.500	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
6	LTCNOT20B33	Nguyễn Anh	Tuyên	29/12/2007	CDLT-CNOT20B	29	555.000	11.266.500	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
Tổng: 06								52.853.500	

Danh sách này có 06 sinh viên